

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH NĂM 2021
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

1. Giới thiệu POBI 2021

2. Kết quả khảo sát POBI 2021 thành phố Hà Nội

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2021			
MỨC ĐỘ MINH BẠCH (CHỈ SỐ POBI 2021)		SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI DÂN	TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH
XẾP HẠNG 19	10/11 Tài liệu bắt buộc được công bố	XẾP HẠNG 15	XẾP HẠNG 32
ĐIỂM XẾP HẠNG 82,11	08 Tài liệu được công bố đúng hạn	ĐIỂM XẾP HẠNG 50	ĐIỂM XẾP HẠNG 43,75
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ĐẦY ĐỦ	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai		

Ghi chú: Trong số 11 tài liệu chấm điểm POBI 2021, chỉ có 8 tài liệu được chấm điểm tính kịp thời (công bố đúng hạn, công bố chậm, công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai).

Mức độ minh bạch của ngân sách

Kết quả khảo sát POBI 2021 cho thấy thành phố Hà Nội đã công bố **ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách nhà nước. Tổng số điểm về mức độ công khai, minh bạch của thành phố Hà Nội đạt **82,11** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **19** trong tổng số 63 tỉnh, thành phố khảo sát POBI 2021, **giảm 6 hạng** so với kết quả chấm POBI 2020.

Kết quả chấm POBI 2021 thành phố Hà Nội phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm POBI chưa quy đổi¹	Điểm POBI 2021 quy đổi
------------	---	-----------------------------------

A. Trụ cột sự tham gia	300	4,23
B. Trụ cột trách nhiệm giải trình	350	4,93
C. Trụ cột minh bạch ngân sách – điểm POBI 2021	5830	82,11
Theo loại tài liệu		
1. Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2022 trình Hội đồng nhân dân tỉnh	966	13,61
2. Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2022 đã được HĐND tỉnh phê duyệt	1066	15,01
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1/2021	400	5,63
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2021	400	5,63
5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 9 tháng năm 2021	400	5,63
6. Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2021	400	5,63
7. Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2020 đã được HĐND tỉnh phê duyệt	1398	19,69
8. Báo cáo ngân sách công dân năm 2022 (cho Dự toán đã được phê duyệt)	200	2,82
9. Kế hoạch Đầu tư công năm 2022	200	2,82
10. Báo cáo tình hình nợ công của tỉnh năm 2021 hoặc 2022	100	1,41
11. Báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2018, 2019 hoặc 2020	0	0,00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	800	11,27
2. Tính kịp thời	600	8,45
3. Tính thuận tiện	900	12,68
4. Tính đầy đủ	2732	38,48
5. Tính tin cậy	498	7,01
6. Tính liên tục	300	4,23

Kết quả khảo sát POBI 2021 của thành phố theo tính thuận tiện, tính sẵn có, tính kịp thời, tính đầy đủ, tính tin cậy và tính liên tục của các tài liệu ngân sách được công khai như sau:

Tính thuận tiện của tài liệu công khai

Khi tiếp cận các tài liệu ngân sách trên trang thông tin điện tử (TTĐT) của Sở Tài chính và UBND thành phố Hà Nội, nhóm nghiên cứu nhận thấy:

- Thư mục công khai ngân sách: Trang TTĐT của Sở Tài chính thành phố có thư mục riêng về công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo từng loại tài liệu, theo từng năm và có cập nhật nội dung.
- Định dạng của tài liệu: Trên website của Sở Tài chính thành phố có 08/08 loại tài liệu được chấm điểm về định dạng tài liệu được công khai ở dạng word/excel, thuận tiện cho việc sử dụng, bao gồm: Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách thành phố năm 2022 trình Hội đồng nhân dân thành phố; Báo cáo dự toán ngân sách thành phố năm 2022 đã được HĐND thành phố phê duyệt; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố quý 1 năm 2021; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm 2021; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 9 tháng đầu năm 2021; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố năm 2021; Báo cáo quyết toán ngân sách thành phố năm 2020 đã được HĐND tỉnh phê duyệt và Danh mục dự án Đầu tư công 2022.
- Trên website của HĐND thành phố có thư mục riêng về công khai tài liệu kỳ họp HĐND.

Tính sẵn có của các tài liệu bắt buộc công khai

- Sở Tài chính thành phố Hà Nội đã công khai 10/11 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách thành phố năm 2022 trình Hội đồng nhân dân thành phố; Báo cáo dự toán ngân sách thành phố năm 2022 đã được HĐND thành phố thành phố phê duyệt; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố quý 1 năm 2021; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm 2021; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 9 tháng đầu năm 2021; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố năm 2021; Báo cáo quyết toán ngân sách thành phố năm 2020 đã được HĐND thành phố phê duyệt; Báo cáo tình hình nợ công của thành phố năm 2021 hoặc năm 2022; Báo cáo ngân sách công

dân năm 2022 (cho Dự thảo hoặc dự toán đã được phê duyệt) và Danh mục dự án Đầu tư công 2022.

- 01 loại tài liệu ngân sách không công khai, bao gồm: Báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2018, 2019 hoặc 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu bắt buộc công khai

Trong số các tài liệu ngân sách được công khai, có 08 tài liệu được công khai kịp thời. Cụ thể:

- 08 tài liệu được công khai kịp thời là: Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách thành phố năm 2022 trình Hội đồng nhân dân thành phố; Báo cáo dự toán ngân sách thành phố năm 2022 đã được HĐND thành phố phê duyệt; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố quý 1 năm 2021; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm 2021; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 9 tháng đầu năm 2021; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố năm 2021; Báo cáo quyết toán ngân sách thành phố năm 2020 đã được HĐND thành phố phê duyệt; Báo cáo ngân sách công dân năm 2022 (cho Dự thảo hoặc dự toán đã được phê duyệt).

Tính đầy đủ của tài liệu được công khai

- Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách thành phố năm 2022 trình HĐND thành phố: Báo cáo được công khai kèm báo cáo thuyết minh. Báo cáo thuyết minh không giải thích về ưu tiên của địa phương cho ít nhất một chính sách cụ thể. Báo cáo phản ánh đầy đủ 13 biểu (từ Biểu số 33 đến Biểu số 45) theo hướng dẫn của Thông tư 343. Biểu cân đối ngân sách (Biểu số 33/CK-NSNN) phản ánh đầy đủ cả 05 mục lớn và chi tiết các mục nhỏ. Biểu số 39/CK-NSNN phản ánh chi tiết toàn bộ nội dung các dự toán chi đầu tư cho 10/12 lĩnh vực theo quy định, không phản ánh khoản chi cho giao thông và chi cho nông-lâm nghiệp. Biểu số 35/CK-NSNN phản ánh đầy đủ các khoản thu cấu thành toàn bộ khoản thu nội địa (18 mục nhỏ) và chi tiết theo loại thuế. Báo cáo có phản ánh nội dung chi thuộc chương trình mục tiêu quốc gia nhưng không theo hướng dẫn của Thông tư 343.
- Báo cáo dự toán ngân sách thành phố năm 2022 đã được HĐND thành phố phê duyệt: Báo cáo phản ánh đầy đủ 13 biểu (từ biểu 46 đến biểu 58) theo hướng dẫn của Thông tư 343. Biểu cân đối ngân sách (Biểu số 46/CK-NSNN) phản ánh đầy

đủ cả 05 mục lớn và chi tiết các mục nhỏ. Biểu số 52/CK-NSNN phản ánh chi tiết toàn bộ nội dung các dự toán chi đầu tư cho 10/12 lĩnh vực theo quy định không phản ánh khoản chi cho giao thông và chi cho nông-lâm nghiệp. Biểu số 48/CK-NSNN phản ánh đầy đủ các khoản thu cấu thành toàn bộ khoản thu nội địa (18 mục nhỏ) và chi tiết theo loại thuế. Báo cáo có phản ánh nội dung chi thuộc chương trình mục tiêu quốc gia nhưng không theo hướng dẫn của Thông tư 343.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố quý 1/2021: Báo cáo được công khai kèm báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ ba biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343. Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm 2021: Báo cáo được công khai kèm báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ ba biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343. Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 9 tháng năm 2021: Báo cáo được công khai kèm báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ ba biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343. Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố cả năm 2021: Báo cáo được công khai kèm báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ ba biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343. Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.
- Báo cáo quyết toán ngân sách thành phố năm 2020 đã được HĐND tỉnh phê duyệt: Báo cáo được công khai kèm báo cáo thuyết minh. Báo cáo phản ánh đầy đủ 07

biểu (từ Biểu số 62 đến Biểu số 68) theo quy định của Thông tư 343. Biểu quyết toán cân đối ngân sách (Biểu số 62/CK-NSNN) phản ánh đầy đủ 06 mục lớn và các mục nhỏ. Báo cáo có phản ánh các nguồn thu cụ thể cấu thành toàn bộ khoản thu nội địa gồm 18 nhóm thu nhỏ và chi tiết theo từng loại thuế (Biểu số 63/CK-NSNN). Biểu số 65/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 03 mục lớn và các mục nhỏ. Báo cáo chưa đầy đủ các nội dung chi đầu tư cụ thể thuộc chương trình mục tiêu quốc gia theo các đơn vị sử dụng ngân sách cấp tỉnh và cấp huyện, chưa chi tiết về quyết toán số vốn trong nước và số vốn ngoài nước cho từng chương trình mục tiêu (Biểu số 68/CK-NSNN).

Tính tin cậy của các tài liệu được công khai

- Chênh lệch giữa quyết toán và dự toán tổng thu ngân sách địa phương năm 2020 của thành phố là 91,7%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp năm 2020 của thành phố là 3%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi cân đối ngân sách địa phương năm 2020 của thành phố là 14,8%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi đầu tư phát triển năm 2020 của thành phố là 5,2%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi thường xuyên của thành phố năm 2020 là 7,1%.
- Thay đổi giữa quyết toán và dự toán năm 2020 của chi thường xuyên cho y tế và dân số là 11,7% (tăng 11,7%). Thay đổi này là chưa phù hợp. Mức thay đổi này tăng thấp hơn so với mức tăng của thay đổi giữa quyết toán tổng chi thường xuyên ngân sách thành phố so với dự toán tổng chi thường xuyên (tăng 24,5%).
- Thay đổi giữa dự toán chi thường xuyên hàng năm cho giáo dục và đào tạo năm 2022 so với 2021 là 27,8% (tăng 27,8%). Thay đổi này là phù hợp. Mức thay đổi này tăng nhiều hơn so với mức tăng của thay đổi giữa tổng dự toán chi thường xuyên năm 2022 so với 2021 (tăng 5,5%).
- Thay đổi giữa dự toán chi thường xuyên hàng năm cho y tế và dân số năm 2022 so với 2021 là 12,7% (tăng 7,1%). Thay đổi này là phù hợp. Mức thay đổi này tăng nhiều hơn so với mức tăng của thay đổi giữa tổng dự toán chi thường xuyên năm 2022 so với 2021 (tăng 5,5%).

Tính liên tục của tài liệu được công khai

- Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách tỉnh trình HĐND thành phố (năm 2020, 2021 và 2022), Báo cáo dự toán ngân sách thành phố đã được HĐND thành phố phê duyệt (năm 2020, 2021 và 2022) và Báo cáo quyết toán ngân sách thành phố (2018, 2019 và 2020) đều được công khai trong ba năm liên tiếp.

Công khai các tài liệu được khuyến khích

- Các tài liệu khuyến khích được công khai gồm (03/05 tài liệu): Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách năm 2022 của thành phố; Báo cáo tài chính của thành phố năm 2020 hoặc 2021 và Kế hoạch tài chính thành phố 05 năm 2021-2025.
- Các tài liệu khuyến khích nhưng không được công khai gồm (02/05 tài liệu): Kết quả kiểm toán ngân sách thành phố của Kiểm toán nhà nước năm 2019, 2020 hoặc 2021 của thành phố; Dự thảo kế hoạch tài chính ngân sách thành phố 03 năm 2022-2024

Sự tham gia của người dân

- Trang TTĐT của Sở Tài chính có thư mục hỏi đáp, có email và có thể sử dụng được. Nhóm nghiên cứu đã tiến hành gửi thư qua địa chỉ email được cung cấp trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính vào 20/01/2022 và sau 30 ngày vẫn chưa nhận được phản hồi.
- UBND tỉnh, HĐND tỉnh và Sở tài chính thành phố không thông báo và hướng dẫn người dân tham gia góp ý cho dự thảo dự toán ngân sách năm 2022 trình HĐND thành phố.
- Trên cổng thông tin điện tử của UBND thành phố, HĐND thành phố và Sở Tài chính thành phố không có đường dẫn tới một loại công cụ mạng xã hội chính thức của tỉnh (Facebook, Zalo) để trao đổi với người dân.
- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND thành phố có công khai báo cáo góp ý/báo cáo tổng hợp tiếp nhận ý kiến cử tri của MTTQ thành phố trình kỳ họp HĐND thành phố tháng 12/2021 và báo cáo kết quả tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Trách nhiệm giải trình

- HĐND có công khai kế hoạch giám sát thường xuyên và chuyên đề nhưng không công khai báo cáo giám sát về ngân sách.

- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND thành phố có công khai báo cáo thẩm tra ngân sách của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND thành phố.
- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND thành phố không công khai biên bản kỳ họp/thảo luận về dự toán và phân bổ ngân sách của thành phố năm 2022.
- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND và cổng thông tin điện tử của Sở tài chính thành phố có công khai thư mục hỏi đáp (hoặc đường dây nóng). Nhưng trên cổng thông tin điện tử của Sở tài chính không sử dụng được.
- Ngoài việc công khai dự toán NSNN của thành phố năm 2022 qua việc tiếp xúc cử tri sau kỳ họp tháng 12/2021 thì UBND thành phố, Sở Tài chính phố không sử dụng các kênh truyền thông nào khác để tuyên truyền phổ biến về dự toán ngân sách 2022 tới người dân.
- Trên web của UBND, HĐND, Sở Tài chính thành phố không công khai kết quả thực hiện kết luận của kiểm toán nhà nước năm 2018, 2019, hoặc 2020.